

Số: /QĐ-THTT-TT

Tiên Minh, ngày tháng 10 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu  
Gói thầu mua sắm suất ăn thực hiện việc Cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh  
Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng năm học 2025-2026**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH TOÀN THẮNG – TIỀN THẮNG**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Qui hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đấu thầu (Điều 4 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu thầu số 22/2023/QH 15);

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. (Điều 1, sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu thầu số 22/2023/QH 15);

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ - CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-THTT-TT ngày 25/10/2025 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán suất ăn phục vụ hoạt động bán trú tại Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng.

Căn cứ dự thảo hợp đồng ngày 28/10/2025;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng ngày 28/10/2025 giữa Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng và Công ty TNHH Chế Biến và Cung Cấp Thực Phẩm Hoa Phượng;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm suất ăn thực hiện việc Cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng năm học 2025-2026 với các nội dung sau:

1. Tên gói thầu: Cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng năm học 2025-2026.

2. Tên đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Chế Biến và Cung Cấp Thực Phẩm Hoa Phượng.

Địa chỉ: Thôn Nhân Lập (nhà ông Phạm Văn Hải), Xã Tân Minh, Thành phố Hải Phòng.

Mã định danh: vn0202042644

3. Giá trúng thầu: **1.724.800.000 đồng** (*Bằng chữ: Một tỉ bảy trăm hai mươi tư triệu tám trăm nghìn đồng chẵn*).

4. Nội dung công việc: Cung cấp suất ăn bán trú học sinh Trường tiểu học Toàn Thắng – Tiên Thắng năm học 2025-2026.

5. Nguồn vốn: Nguồn thu từ PHHS đăng ký bán trú.

6. Thời gian thực hiện gói thầu: 212 ngày.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 7 tháng (Từ tháng 11/2025 đến hết tháng 5/2026).

8. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

**Điều 2.** Giao bộ phận phụ trách cơ sở vật chất căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Phượng Vĩ**

## DANH MỤC THỰC ĐƠN VÀ SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN

| Địa chỉ thực hiện                             | Quy mô trung bình                                                | Ca            | Thời gian bắt đầu buổi ăn |
|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------|---------------------------|
| Trường tiểu học<br>Toàn Thắng –<br>Tiên Thắng | 1 ngày = 400 suất ăn<br>Bao gồm buổi ăn trưa và buổi<br>xé chiều | Buổi ăn trưa  | 10 giờ 45                 |
|                                               |                                                                  | Buổi xé chiều | 13h                       |

[illegible]

## DANH MỤC SỐ 01 – BỮA CHÍNH

| STT | KHẨU PHẦN ĂN TRÊN 1 THÁNG |                               |                             |                           |                            |                      |
|-----|---------------------------|-------------------------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|----------------------|
| I   | TUẦN 1                    |                               |                             |                           |                            |                      |
|     |                           | Thứ 2                         | Thứ 3                       | Thứ 4                     | Thứ 5                      | Thứ 6                |
| 1   | <b>Món mặn</b>            | Thịt heo kho tàu              | Đùi gà góc tư rang muối     | Thịt bò hầm củ quả        | Xíu mại sốt cà chua        | Cá chiên xù          |
| 2   | <b>Món phụ</b>            | Trứng đào bông                | Thịt xay xào thập cẩm       | Đậu sốt cà chua           | Thịt xay xào khoai tây     | Giò rim mắm          |
| 3   | <b>Rau/tráng miệng</b>    | Cải bắp luộc                  | Dưa hấu                     | Rau muống xào tỏi         | Thanh long                 | Củ quả luộc          |
| 4   | <b>Canh</b>               | Canh thịt xay bí đỏ, đậu xanh | Canh rau ngọt nấu thịt băm  | Canh thịt xay nấu rau cải | Canh cua nấu mùng toi      | Canh cá nấu cải xanh |
| 5   | <b>Tinh bột</b>           | Cơm trắng                     | Cơm trắng                   | Cơm trắng                 | Cơm trắng                  | Cơm trắng            |
|     | <b>Số tiền</b>            | <b>23.000</b>                 | <b>23.000</b>               | <b>23.000</b>             | <b>23.000</b>              | <b>23.000</b>        |
| II  | TUẦN 2                    |                               |                             |                           |                            |                      |
|     |                           | Thứ 2                         | Thứ 3                       | Thứ 4                     | Thứ 5                      | Thứ 6                |
| 1   | <b>Món mặn</b>            | Tôm rang lá chanh             | Thịt heo luộc xóc chua ngọt | Lườn gà chiên xù          | Cá sốt cà chua             | Nem thịt lá lốt      |
| 2   | <b>Món phụ</b>            | Thịt xay hầm củ quả           | Đậu tằm hành                | Chả lụa xào ngũ sắc       | Thịt xay xào ngô ngọt      | Trứng cuộn           |
| 3   | <b>Rau/tráng miệng</b>    | Dưa hấu                       | Củ quả xào                  | Ồi                        | Thanh long                 | Cải ngọt luộc        |
| 4   | <b>Canh</b>               | Canh thịt xay nấu cải ngọt    | Canh cua nấu mùng toi       | Canh hầm củ quả           | Canh thịt xay nấu cải xanh | Canh ngao nấu bầu    |
| 5   | <b>Tinh bột</b>           | Cơm trắng                     | Cơm trắng                   | Cơm trắng                 | Cơm trắng                  | Cơm trắng            |
|     | <b>Số tiền</b>            | <b>23.000</b>                 | <b>23.000</b>               | <b>23.000</b>             | <b>23.000</b>              | <b>23.000</b>        |
| III | TUẦN 3                    |                               |                             |                           |                            |                      |
|     |                           | Thứ 2                         | Thứ 3                       | Thứ 4                     | Thứ 5                      | Thứ 6                |

|           |                                 |                                  |                                  |                          |                          |                             |
|-----------|---------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|--------------------------|--------------------------|-----------------------------|
| 1         | <b>Món mặn</b>                  | Thịt heo<br>rán ngũ vị           | Gà hầm nấm<br>hương hạt<br>sen   | Thịt heo<br>om ngô       | Thịt xay sốt<br>cà chua  | Cá chiên sốt<br>Teyataki    |
| 2         | <b>Món phụ</b>                  | Đậu kho                          | Thịt xay xào<br>củ quả           | Pizza trứng<br>chiên     | Chả chìa que<br>mía      | Giò xào<br>bắp cải          |
| 3         | <b>Rau/<br/>tráng<br/>miếng</b> | Bắp cải<br>xào                   | Dưa hấu                          | Bí xanh, cà<br>rốt luộc  | Khoai tây cà<br>rốt xào  | Thanh long                  |
| 4         | <b>Canh</b>                     | Canh thịt<br>xay nấu<br>rau ngót | Canh xương<br>gà nấu cải<br>thào | Canh thịt xay<br>nấu cải | Canh cua nấu<br>mùng toi | Canh thịt xay<br>hầm củ quả |
| 5         | <b>Tinh bột</b>                 | Cơm trắng                        | Cơm trắng                        | Cơm trắng                | Cơm trắng                | Cơm trắng                   |
|           | <b>Số tiền</b>                  | <b>23.000</b>                    | <b>23.000</b>                    | <b>23.000</b>            | <b>23.000</b>            | <b>23.000</b>               |
| <b>IV</b> | <b>TUẦN 4</b>                   |                                  |                                  |                          |                          |                             |
|           |                                 | <b>Thứ 2</b>                     | <b>Thứ 3</b>                     | <b>Thứ 4</b>             | <b>Thứ 5</b>             | <b>Thứ 6</b>                |
| 1         | <b>Món mặn</b>                  | Tôm rang<br>thịt                 | Gà hầm xì<br>dầu                 | Cá chiên rim<br>mắm tỏi  | Giò lụa sốt cà<br>chua   | Thịt heo<br>nướng tảng      |
| 2         | <b>Món phụ</b>                  | Thịt xay<br>xào bầu              | Trứng ốp la                      | Thịt xay xào<br>ngũ sắc  | Đậu chiên xù             | Gà xào<br>bắp cải           |
| 3         | <b>Rau/<br/>tráng<br/>miếng</b> | Dưa hấu                          | Bí đỏ xào tỏi                    | Ồi                       | Rau muống<br>xào         | Thanh long                  |
| 4         | <b>Canh</b>                     | Canh thịt<br>xanh nấu<br>cải     | Canh thịt xay<br>nấu rau ngót    | Canh cá nấu<br>cải xanh  | Canh xương<br>hầm củ quả | Canh ngao<br>nấu bầu        |
| 5         | <b>Tinh bột</b>                 | Cơm trắng                        | Cơm trắng                        | Cơm trắng                | Cơm trắng                | Cơm trắng                   |
|           | <b>Số tiền</b>                  | <b>23.000</b>                    | <b>23.000</b>                    | <b>23.000</b>            | <b>23.000</b>            | <b>23.000</b>               |

## DANH MỤC 02- BỮA ĂN PHỤ

|   | Suất ăn phụ (1 trong các món sau) | Khối lượng | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|---|-----------------------------------|------------|----------|---------|------------|
| 1 | Sữa hộp                           | 110ml      | 01       | 5.000   | 5.000      |
| 2 | Sữa chua                          | 70ml       | 01       | 5.000   | 5.000      |
| 3 | Bánh mỳ                           | 30g-40g    | 01       | 5.000   | 5.000      |